TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08- 02 – 2021
V/v: Ly hôn, giao con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Ngọc Linh

Ông Trịnh Văn Đoan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lan– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 522/2020/LST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc "Ly hôn, giao con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hải H, sinh năm 1985; (yêu cầu vắng mặt).

Trú tại: Tổ 07, klhu phố Phú Trọng, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Anh Trần Quốc K, sinh năm 1987; (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Long Bình, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/08/2020, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hải H trình bày:

Chị H và anh K sau thời gian tìm hiểu tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, trước khi kết hôn với anh K, chị H đã có chồng và đã ly hôn; được sự

đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới; sau khi kết hôn H và anh K sinh sống cùng với gia đình chồng tại ấp Long Bình, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, cho đến nay; vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh K không chịu lo làm ăn, ăn chơi, thường xuyên nH nhẹt về đánh đập vợ, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, đến tháng 6/2020 thì chị H ra thuê nhà trọ ở Tân Khai sinh sống từ đó vợ chồng sống ly thân nhau, từ khi chị H ra nhà trọ ở thì anh K thường xuyên ra quậy phá, đánh đập chị H, chị H có báo cho chính quyền địa phương nhưng anh K vẫn không thay đổi; xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh K để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Trần Gia B, sinh ngày: 29/11/2019, nay ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi người con chung không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay các con chung đang ở với chị H từ khi vợ chồng sống ly thân, chị làm công nhân xí nghiệp thu nhập bình quân mỗi tháng từ 6-7 triệu đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án đã thụ lý đơn kiện xin ly hôn thụ lý vụ án của chị Nguyễn Thị Hải H, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập anh K nhiều lần đến tòa án để giải quyết vụ kiện nhưng mặc dù anh K đã nhận được các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến trụ sở Tòa án để giải quyết vụ việc; tại phiên tòa anh K cũng vắng mặt lần thứ hai mà không có lý do.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình tố tụng; tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn, theo quy định.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc ly hôn với anh Trần Quốc K, con chung: giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng, chị H không yêu cầu nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét; tài sản chung, nợ chung: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Nguyễn Thị Hải H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh K, anh K có nơi cư trú tại ấp Long Bình, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; Căn cứ theo Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Chị H được Tòa án triệu tập hợp lệ và đã có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh K nhưng anh K không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh K cũng vắng mặt không có lý do . Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh K.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Hải H và anh K tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại điều 8 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H xác nhận đời sống chung không hạnh phúc, do anh K không chịu làm ăn, không chăm lo cho gia đình, anh K thường xuyên nH nhẹt, đánh đập chị H rất nhiêu lần, mục đích hôn nhân không đạt được; nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh K.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo biên bản xác minh ngày 22/12/2020 được ấp trưởng ấp Long Bình, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản cho biết mâu thuẫn giữa vợ chồng chị H và anh K đã mâu thuẫn trần trọng, kéo dài; thể hiện anh K thường xuyên nH nhẹt không chăm lo cho gia đình vợ con ngoài ra anh K còn hay đánh đập vợ, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, anh K nhận được nhưng anh K không lên tòa để làm việc. từ những căn cứ trên xác định quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh K mâu thuẫn xảy ra đã trầm trọng, việc này địa phương cũng xác nhận, địa phương; quá trình tòa án mời anh K đến tòa án để làm việc, tiến hành hòa giải để anh, chị về đoàn tụ nhưng anh K vẫn không đến tòa để làm việc xem như từ chối hòa giải đoàn tụ; tại phiên tòa hôm nay anh K vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên xem như từ bỏ quyền của mình. Từ những phân tích trên xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh K đã trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được; để ổn định cuộc sống cho các

bên sau này cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Hải H; cho chị H ly hôn với anh K.

[3] Về con chung: Căn cứ trình bày của chị H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa thì xác định quá trình chung sống chị H, anh K có 01 con chung Trần Gia B, sinh ngày: 29/11/2019, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: quá trình ly thân thì con chung được chị H trực tiếp nuôi dưỡng, hiện nay con chung dưới 36 tháng tuổi, Vì vậy, để đảm B sự phát triển bình thường của con chung cần chấp nhận yêu cầu về giao con chung của chị H ; cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H khai không có nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[7] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyện Thị Hải H

1. Về quan hệ hôn nhân. Chị Nguyễn Thị Hải H được ly hôn với anh K.

Theo Giấy chứng nhận kết hôn 07, ngày 25/02/2019 do Ủy ban nhân dân xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Gia B, sinh ngày: 29/11/2019 cho chị Nguyễn Thị Hải H trực tiếp nuôi dưỡng; anh Trần Quốc K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn khai không có nên không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002449 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

5. Quyền kháng cáo:

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

ĐÃ KÝ

Hồ Văn Thanh